TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGÃ NĂM** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/DS-ST
Ngày: 04 - 4 - 2023.
"V/v Tranh chấp hợp đồng góp hụi"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tân.

Bà Trần Thị Mỹ Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thuận Phát - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 26/2023/TLST-DS, ngày 17 tháng 02 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng góp hụi". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2023/QĐXXST-DS ngày 13/3/2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị S**, sinh năm 1972. (có mặt)

Địa chỉ: Khóm T, phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng

- *Bị đơn*: Chị **Nguyễn Thị Bích M**, sinh năm 1991. (có mặt)

Địa chỉ: Số nhà 17, Khóm G, phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn bà Nguyễn Thị S trình bày:

Bà có tham gia chơi hụi do chị Nguyễn Thị Bích M làm chủ. Bà tham gia 04 dây cụ thể: Hụi tháng 2.000.000 đồng, khui ngày 20/10/2021, bà tham gia 02 chân và đã đóng được 10 lần với số tiền là 40.000.000 đồng; Hụi tháng 3.00.000 đồng, khui ngày 10/5/2022 bà tham gia 01 chân, đóng được 03 lần với số tiền 9.000.000 đồng; Hụi tháng 1.00.000 đồng, khui ngày 10/6/2022 bà tham gia 02 chân, đóng được 02 lần với số tiền 4.000.000 đồng; Hụi tháng 1.00.000 đồng bà tham gia 03

chân, hụi mãn lần lượt vào ngày 30/8/2022, ngày 30/9/2022, ngày 30/10/2022 với tổng số tiền là 49.500.000 đồng

Ngoài ra, vào ngày 30/01/20222 bà mua 02 chân hụi của dây hụi 2.000.000 đồng với tổng số tiền là 67.000.000 đồng. Sau đó, bà đóng thêm tới ngày 30/5/2022 được số tiền 11.400.000 đồng, tổng cộng bà đóng cho chị M được số tiền là 78.400.000 đồng. Đến ngày 10/7/2022 thì bà M ngưng không khui hụi và cũng không trả lại tiền hụi cho bà đã tham gia tổng cộng là 180.900.000 đồng.

Nay bà khởi kiện yêu cầu chị Nguyễn Thị Bích M trả cho bà tổng số tiền hụi còn nợ là 180.900.000 đồng. Ngoài ra, không yêu cầu gì khác.

- Bị đơn chị Nguyễn Thị Bích M trình bày:

Chị thừa nhận còn thiếu bà Nguyễn Thị S số tiền hụi 180.900.000 đồng như bà S yêu cầu. Nhưng hiện do hoàn cảnh khó khăn không có khả năng trả. Ngoài ra, do các hụi viên khác trong đó có ông Nguyễn Văn Q là em của bà S có tham gia chơi hụi và đã hốt hụi nhưng không đóng lại cho chị. Nay chị yêu cầu khi nào ông Q và các hụi viên khác trả tiền cho chị thì chị sẽ trả tiền cho bà S.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, xác định quan hệ pháp luật, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ và đưa vụ án ra xét xử đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử (HĐXX) đúng thành phần, thực hiện đầy đủ các thủ tục, trình tự khi xét xử vụ án. Các đương sự chấp hành tốt nội quy phiên tòa và quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các đương sự tại phiên tòa đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền hụi còn nợ. Đồng thời, bị đơn có địa chỉ cư trú tại Khóm G, phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Do đó, quan hệ pháp luật tranh chấp được HĐXX xác định là "*Tranh chấp hợp đồng góp hụi*" và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng theo qui định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

[2] Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền hụi còn nợ 180.900.000 đồng. Bị đơn thừa nhận còn nợ nguyên đơn số tiền hụi tổng cộng 180.900.000 đồng như nguyên đơn yêu cầu. Xét thấy, đây là tình tiết, sự kiện được các đương sự thừa nhận nên không phải chứng minh theo qui định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, theo bị đơn do hoàn cảnh khó khăn, không có tiền nên yêu

cầu khi nào ông Q và các hụi viên khác trả tiền cho bị đơn, thì bị đơn sẽ trả cho nguyên đơn. Nhưng không được nguyên đơn đồng ý vì cho rằng đây là việc của bị đơn với ông Q và các hụi viên khác không có liên quan đến nguyên đơn. Do đó, đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả số tiền hụi tổng cộng là 180.900.000 đồng là có cơ sở theo quy định tại Điều 471 của Bộ luật dân sự và Điều 18 của Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ quy định "*Về họ, hụi, biêu, phường*" nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Trường hợp bị đơn có chứng cứ chứng minh ông Q và các hụi viên khác còn nợ sẽ khởi kiện thành vụ án khác.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Từ những phân tích nêu trên, xét lời đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471 của Bộ luật dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị S

1. Buộc bị đơn chị Nguyễn Thị Bích M có trách nhiệm trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị S tiền hụi còn nợ tổng cộng là 180.900.000 đồng (*một trăm tám mươi triệu chín trăm ngàn đồng*)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc bị đơn chị Nguyễn Thị Bích M phải chịu án phía dân sự sơ thẩm là: 9.045.000 đồng (*chín triệu không trăm bốn mươi lăm ngàn đồng*)

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị S không phải chịu án phí. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp 9.045.000 đồng (*chín triệu không trăm bốn mươi lăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007343 ngày 17/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

3/ Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND tỉnh ST;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Phước Toàn